

Bản án số: 24/2026/HS - ST

Ngày: 28/04/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NINH BÌNH.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh, bà Nguyễn Thị Hoan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2026/TLST - HS, ngày 07/04/2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2026/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 04 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Th, sinh 1991, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: tổ dân phố A, phường T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Đàm Thị K; chưa có chồng, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 17/02/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng Cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 3.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí về tội “Đánh bạc” (Chấp hành xong Bản án ngày 29/12/2012); ngày 29/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong Bản án ngày 08/02/2018); ngày 07/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù và 200.000 đồng án phí về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong Bản án ngày 03/03/2022); ngày 27/12/2022, bị Công an xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Thị Th bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Th là đối tượng sử dụng ma túy và hiện đang sống chung với anh Vũ Đắc L, sinh năm 1987, tại tổ dân phố B, phường Tr, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 22 giờ ngày 04/01/2026, khi anh L đang ôm con ngủ, Th có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã bắt taxi một mình đi từ chỗ ở đến khu công nghiệp thuộc phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy. Tại đây, Th gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng có viền xanh một đầu, bên trong có chất tinh thể màu trắng, hồng và 02 viên ma túy hồng phiến có đặc điểm dạng viên nén hình tròn, đường kính 0,5cm, màu hồng đựng trong 01 túi nilon màu trắng có viền xanh một đầu, cùng dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình Th tinh trên thân bình có gắn 01 ống nhựa dạng silicon và 01 ống Th tinh dạng tẩu với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th cất giấu trong áo khoác rồi bắt xe taxi về chỗ ở. Khi về nhà, thấy anh Lực đang ôm con ngủ, Th ra phòng khách bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên bàn và lấy một ít ma túy đá bỏ vào ống Th tinh dạng tẩu, dùng bật lửa gas màu đỏ đốt rồi hít vào cơ thể. Số ma túy đá còn lại và 02 viên ma túy Th cất giấu trong 01 hộp thiếc màu vàng có nắp nhựa màu vàng để trên mặt bàn ở phòng khách.

Hồi 23 giờ 10 phút cùng ngày, tổ công tác Công an phường Trung Sơn, tỉnh Ninh Bình tiến hành kiểm tra cư trú tại nhà ở của anh Vũ Đắc L, phát hiện Nguyễn Thị Th đang ngồi ở ghế tại phòng khách, trên mặt bàn cạnh vị trí Th ngồi có 01 bình Th tinh đựng nước màu vàng, trên thân bình có gắn 01 ống nhựa dạng silicon và 01 ống Th tinh dạng tẩu, bên trong bám dính muối màu đen cùng 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 hộp thiếc màu vàng. Th khai báo tên tuổi, địa chỉ và khai nhận vừa sử dụng ma túy đá bằng các dụng cụ để trên mặt bàn, đồng thời còn cất giấu 01 túi ma túy đá cùng 02 viên ma túy hồng phiến trong hộp thiếc màu vàng để bản thân sử dụng. Tổ công tác kiểm tra hộp thiếc màu vàng, có nắp nhựa màu vàng, bên trong có 01 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng, hồng và 01 túi nilon đựng 02 viên nén hình tròn, màu hồng rồi tiến hành niêm phong theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ và niêm phong 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, màu xanh, lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0384016791 do Th tự nguyện giao nộp. Tổ công tác đưa Th cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Trung Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 494/KL-KTHS ngày 12/01/2026, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của bị cáo có ký hiệu M1 có khối lượng 0,2343 gam, M2 có khối lượng 0,1934 gam. Tổng khối lượng 02 mẫu ký hiệu M1 và M2 là 0,4277 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT- VKSNBH-KV2 ngày 07/04/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Ninh Bình đã truy tố:

Nguyễn Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 39 (Ba mươi chín) tháng tù đến 42 (Bốn hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về xử lý vật chứng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine được hoàn trả sau giám định gồm: Mẫu ký hiệu M1, M2 còn lại có khối lượng lần lượt là 0,1980 gam và 0,1317 gam, cùng toàn bộ bao gói niêm phong được niêm phong trong 01 phong bì “MẪU VẬT HOÀN TRẢ SAU GIÁM ĐỊNH” ghi số: 494/KL-KTHS, vỏ bao gói niêm phong ban đầu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 hộp thiếc màu vàng có nắp đậy bằng nhựa màu vàng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A04; 01 sim điện thoại di động.

Bị cáo nhất trí với luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định:

Hồi 23 giờ 10 phút, ngày 04/01/2026 tại tổ dân phố 9A, phường Trung Sơn, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Thị Th có hành vi cất giấu 0,4277 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, trật tự trị an trên địa bàn ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo. Khi lượng hình cần xem xét, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy được hoàn trả sau giám định gồm Mẫu ký hiệu M1, M2 còn lại có khối lượng lần lượt là 0,1980 gam và 0,1317 gam là chất Nhà nước cấm lưu hành, cùng toàn bộ bao gói niêm phong được niêm phong trong 01 phong bì “MẪU VẬT HOÀN TRẢ SAU GIÁM ĐỊNH” ghi số: 494/KL-KTHS, vỏ bao gói niêm phong ban đầu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 hộp thiếc màu vàng có nắp đậy bằng nhựa màu vàng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A04 kèm 01 sim điện thoại di động, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Quá trình điều tra đã tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thị Th cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Nhân thân của Th không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Nên không có căn cứ xử lý đối với Th về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Th 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine được hoàn trả sau giám định gồm: Mẫu ký hiệu M1, M2 còn lại có khối lượng lần lượt là 0,1980 gam và 0,1317 gam, cùng toàn bộ bao gói niêm phong được niêm phong trong 01 phong bì “MẪU VẬT HOÀN TRẢ SAU GIÁM ĐỊNH” ghi số: 494/KL-KTHS, vỏ bao gói niêm phong ban đầu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 hộp thiếc màu vàng có nắp đậy bằng nhựa màu vàng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A04 kèm 01 sim điện thoại di động.

(cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 04 năm 2026 giữa Công an tỉnh Ninh Bình và thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trưởng hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND, VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 2- Ninh Bình.
- Người tham gia tố tụng theo Điều 262

BLTTHS.

- THAHS, DS.TNB.
- Trại giam nơi đang giam giữ bị cáo.
- CQ Điều tra.
- UBND xã phường nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Tuấn